

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO**Tình hình công tác trong tuần từ ngày 21/8/2023 – 25/8/2023
và chương trình công tác tuần từ ngày 28/8/2023 – 31/8/2023****I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 33):****1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Họp sơ kết tình hình kinh tế - xã hội tháng 8/2023 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 9/2023; nghe Sở Xây dựng báo cáo tiến độ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn Trà Vinh; nghe các chủ đầu tư báo cáo tình hình triển khai dự án khởi công mới và công tác giải ngân vốn đầu tư năm 2023; nghe báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ từ đầu năm đến nay, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải pháp thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2023 và trong thời gian tới;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 398.397 triệu đồng, lũy kế: 11.968.682 triệu đồng, đạt 92,88% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 69,9% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 379.505 triệu đồng, lũy kế: 4.388.831 triệu đồng, đạt 76,98% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 67,98% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 18.572 triệu đồng, lũy kế: 770.103 triệu đồng, đạt 63,12% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyên nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng¹ (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.278.013 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 0 triệu đồng, lũy kế: 3.861.095 triệu đồng, đạt 64,72% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 320 triệu đồng, lũy kế: 164.853 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 0 triệu đồng, lũy kế: 1.160 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: trong kỳ: 318.044 triệu đồng, lũy kế: 5.780.054 triệu đồng, đạt 48,85% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

¹ Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

c) Công tác khác:

- Báo cáo: Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa XII; phân bổ vốn thực hiện Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của Hội đồng nhân tỉnh; sơ kết 04 năm thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 20/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kết quả thực hiện Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh giai đoạn 2017-2023; sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị;...

- Giải trình kết dư NSĐP năm 2021 không tính cân đối thu ngân sách địa phương năm 2022 khi xác định tăng thu ngân sách địa phương năm 2022.

- Thực hiện giao số kiểm tra thu, chi NSNN năm 2024.

- Thẩm tra quyết toán ngân sách các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Đóng góp Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh phân công thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội từ nay đến cuối nhiệm kỳ 2021-2025; đóng góp dự thảo Kế hoạch kiểm tra, giám sát Chương trình Mục tiêu quốc gia; ý kiến lập các quy hoạch trên địa bàn thị xã Duyên Hải; góp ý dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khu vực 04 xã đảo huyện Duyên Hải đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;...

3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến về kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa kết cấu hạ tầng KCN Long Đức năm 2024; góp ý dự thảo kế hoạch một số hoạt động khoa học và công nghệ năm 2024; ý kiến về kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa kết cấu hạ tầng KCN Long Đức năm 2024; ý kiến về đề án sửa chữa khu hành chính của Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ; bổ sung kinh phí phát sinh; tạm ứng kinh phí ngân sách cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Trà Vinh; ý kiến sửa chữa công trình trại sản xuất giống thủy sản huyện Cầu kè thuộc Trung tâm ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ; ý kiến đối với thiết kế thi công và dự toán dự án số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện lắp đặt máy quét thẻ từ;...(2)

- Ban hành 05 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

² ý kiến dự thảo kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ năm 2022-2030; phúc đáp về việc giảm dự toán chi năm 2023 của Sở Khoa học và công nghệ; ý kiến dự thảo Đề án số hóa các sản phẩm OCOP của đoàn viên, thanh niên và người dân giai đoạn 2023-2027; ý kiến dự thảo kế hoạch về thực hiện chương trình tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện; ý kiến dự thảo đề án hỗ trợ khởi nghiệp; ý kiến phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện quản lý các khu đất; ý kiến về chủ trương xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;...

- Kiểm tra phân bổ dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2023: Tăng dự toán 19 triệu đồng.

- Kiểm tra, tổng hợp số liệu dự toán 2024 của các đơn vị.

4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tính đến ngày 25/8/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 45 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.066.680 triệu đồng. Giảm trừ 1.536 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 41 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 07 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 544.471 trđ (*trong đó: đã thẩm tra 03 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 105.852 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng*).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 34 dự án, tổng mức đầu tư là 4.774.395 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.760.359 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.628.139 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 18/8/2023 là: 2.098.349 triệu đồng, đạt 44,1% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 45.980 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 2.052.369 triệu đồng.

- Báo cáo Bộ Tài chính (Vụ Đầu tư) về đóng góp ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 108/2021/TTBTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về ý kiến, đề xuất xử lý Mục 7 Báo cáo số 10/BC-QPTĐ ngày 17/7/2023 của Quỹ Phát triển đất Trà Vinh về tình hình hoạt động Quý II năm 2023.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2023 xây dựng công trình khẩn cấp khắc phục sạt lở các đoạn đê bao ven sông Hậu trên địa bàn xã Ninh Thới, Hòa Tân, huyện Cầu Kè.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Rà soát danh mục dự án thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 theo cơ chế đặc thù, đề xuất các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án Xây dựng các phòng học thuộc Đề án mầm non 5 tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh;

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 6 dự án, với số vốn là 535.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 18 dự án, với số vốn là 2.302.214 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

đóng góp dự thảo sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án CSAT Trà Vinh; gửi Hội đồng thẩm định kế hoạch trung hạn và hàng năm vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư về ý kiến kế hoạch đầu tư năm 2023 vốn từ nguồn thu hợp pháp của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh để lại đầu tư; đóng góp đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 07 dự án;...

5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Thanh lý tài sản trên đất (trạm cấp nước xã Hòa Ân huyện Cầu Kè); mua xe ô tô chuyên dùng (ô tô tập lái) phục vụ công tác đào tạo cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ của Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải; thanh lý tài sản công của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản trang thiết bị biếu tặng cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Góp ý dự thảo Thông tư của Bộ Tài chính quy định về phí trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; góp ý dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; khảo sát nhu cầu sử dụng cơ sở nhà, đất dôi dư; góp ý dự thảo Thông tư quy định điều kiện cấp Giấy phép phân loại phim của Ủy ban nhân dân tỉnh; lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; thẩm định đơn giá thông kê đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; đóng góp dự thảo Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường; ý kiến quyết định giá đất cụ thể đối với công trình, dự án liên huyện; lấy ý kiến đóng góp dự thảo Báo cáo xử lý vướng mắc về tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất; đóng góp dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 44/2014/NĐ-CP (lần 3); tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án Nhà máy chế biến nông sản liên kết chuỗi;...

- Tổ chức kiểm tra hiện trạng sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Bến xe khách Trà Vinh và Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ kỹ thuật giao thông vận tải.

6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

- Tham gia Đoàn thanh tra về việc chấp hành chính sách pháp luật trong việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp và thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh.

7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Công văn gửi các Sở, ngành: Góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị tỉnh Trà Vinh;...

- Tiếp nhận 05 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư; 08 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện; 02 hồ sơ

đăng ký thông tin chuyển giao đoạn dự án đầu tư (15 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến).

- Cập nhật 01 tin, 01 văn bản lên Trang thông tin điện tử.

8. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 265 văn bản và phát hành 107 văn bản cho các đơn vị.
- Tiếp nhận, xử lý 15 văn bản thuộc quy trình ISO.
- Đóng góp dự thảo: Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch tổ chức Hội thảo khoa học về đồng chí Phạm Thái Bường; báo cáo kết quả kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023;...

9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.
- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng⁽⁴⁾.
- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).
- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng⁽⁵⁾.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,98%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.457.433.981.077	260.923.803.528	92,98
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	2.032.749.187.106	45.944.582.207	97,79

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

II. Khó khăn, vướng mắc: Không.

III. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

V. Chương trình công tác tuần 34 (28/8/2023 – 31/8/2023)

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Hội nghị sơ kết công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023; họp trực tuyến phiên họp thứ 4 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia

giai đoạn 2021 - 2025 với các địa phương; xin ý kiến việc sử dụng nguồn vốn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN của Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh đối với diện tích tưới, tiêu chênh lệch tăng so với diện tích được phê duyệt; tình hình thực hiện Công văn số 3156/UBND-KT ngày 23/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng hợp báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2023 của các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh.

- Phối hợp chuẩn bị phiên giải trình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại Trường Cao đẳng y tế vào mục đích cho thuê.

- Tiếp tục cung cấp số liệu cho Kiểm toán Nhà nước về quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

- Ban hành quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Ý kiến về việc bổ sung kinh phí cho cơ sở cai nghiện ma túy; ý kiến bổ sung dự toán năm 2023 để thực hiện bổ sung tiền lương phát sinh đối với lao động hợp đồng; góp ý dự thảo Tờ trình xin chủ trương thuê dịch vụ công nghệ thông tin để triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; ý kiến đối với Đề án của Trường Đại học Trà Vinh; ý kiến về chủ trương sửa chữa trụ sở làm việc; bố trí dự toán kinh phí lắp hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ năm 2024; góp ý dự thảo Báo cáo đề xuất một số nội dung về thực hiện Nghị quyết số 03 của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 28/7/2023; thanh lý tài sản Bền phà của Ủy ban nhân dân huyện Càng Long; góp ý kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Ban Chỉ đạo chuyển Nhà khách Tỉnh ủy - UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải;...

- Phối hợp rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; phối hợp cung cấp thông tin cho Kiểm toán nhà nước lập kế hoạch kiểm toán năm 2024.

- Tiếp tục đôn đốc và thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; nhắc nhở các đơn vị chủ đầu tư thanh toán hoàn tạm ứng theo chế độ đã quá hạn; nộp ngân sách các khoản chi thừa sau quyết toán dự án hoàn thành.

- Nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Tiếp tục thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

- Tiếp tục xây dựng bộ hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Sở Tài chính theo quy định (từ cấp độ 1 lên cấp độ 2).

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dùng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Mộng Hương